

PHỤ LỤC 1 DANH SÁCH CÁN NHÂN ĐU ĐIỀU KIỆN SÁT HẠCH CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ (ĐỢT 4)

(Kèm theo Công văn số: 1456 /SXĐ-KT&QLĐT&XD ngày 06 tháng 6 năm 2025

STT	Số Chứng chỉ hành nghề	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Lĩnh vực đăng ký	Hạng đăng ký	Năm kinh nghiệm	Đơn vị công tác	Nội dung xét cấp		
									Lĩnh vực được cấp	Hạng được cấp	Không đạt hoặc hạ hạng đăng ký
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
1	ANG-00019072	NGUYỄN HỮU THUẬN	16/12/2000	Cao đẳng công nghệ kỹ thuật xây dựng	Định giá xây dựng	III	3	Công ty TNHH Thương mại và Xây dựng Kiên Gia Phát	Định giá xây dựng	III	
2	ANG-00016136	PHAN DANH DUY	03/08/1978	Kỹ sư Xây dựng Cầu – Đường bộ	Khảo sát địa hình	II	10	Công ty Cổ phần TV&ĐT Phát triển An Giang	Khảo sát địa hình	II	
3	ANG-00010419	NGUYỄN VĂN SỎ	04/03/1992	Kỹ sư Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng	Định giá xây dựng	III	6	Công ty Cổ phần TV&ĐT Phát triển An Giang	Định giá xây dựng	III	Đối với lĩnh vực này Số Xây dựng đánh giá không đạt hạng III do cá nhân không đúng chuyên ngành đào tạo theo quy định tại Phụ lục VI ND175
4	ANG-00075702	NGUYỄN VĂN THANH	23/04/1980	Kỹ sư xây dựng công trình	Quản lý dự án	II	19	Ban QLDA DTXD khu vực huyện Chợ Mới	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II	
5		NGUYỄN HOÀNG NHƯNG	07/04/1972	Kỹ sư Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng	Quản lý dự án	III	10	Ban Quản lý Khu Kinh tế tỉnh An Giang	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III	
6	ANG-00115702	PHAN VĂN NHIỀU	05/10/1995	Kỹ sư Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình	III	7	Công ty Cổ phần Tư vấn Khoa học công nghệ xây dựng Bách Hiệp	Giám sát công tác xây dựng công trình	III	
7	ANG-00058552	ĐỖ VĂN PHONG	01/01/1985	Kỹ sư Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III	10	Công ty TNHH Hòa Phúc	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III	
8	ANG-00136469	LÊ QUANG TRUNG	17/03/1996	Kỹ sư Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	Thiết kế xây dựng công Giao thông (Đường bộ)	II	6	Trung tâm Tư vấn và Kiểm định xây dựng An Giang	Thiết kế xây dựng công trình Giao thông (Đường bộ)	II	
9	ANG-00012904	HOA VĂN MỘNG	07/01/1985	Kỹ sư xây dựng cầu đường	Định giá xây dựng	III	12	Ban QLDA DTXD khu vực huyện Chợ Mới	Định giá xây dựng	III	
10	ANG-00033428	DIỄN HOÀI THANH PHONG	01/5/1990	Kỹ sư kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	Giám sát công tác xây dựng công trình	III	12	Ban QLDA DTXD khu vực huyện Chợ Mới	Giám sát công tác xây dựng công trình	III	
11	ANG-00001592	NGUYỄN CHIẾN THẮNG	23/9/1991	Kỹ sư xây dựng DD&CN	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình	III	11	Công ty TNHH TVTK Xây dựng Điện Hợp tác An Giang	Thiết kế cơ - điện công trình (Hệ thống điện)	III	Đối với lĩnh vực này Số Xây dựng đánh giá không đạt hạng III do không phù hợp chuyên ngành đào tạo theo quy định tại Phụ lục VI ND157
12	ANG-00095224	TRẦN TRUNG DŨNG	13/6/1980	Kỹ sư điện - điện tử	Thiết kế cơ - điện công trình (Hệ thống điện)	III	12	Công ty TNHH TVTK Xây dựng Điện Hợp tác An Giang	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình	III	
13	ANG-00036393	ĐỖ THÀNH NHÂN	19/9/1979	Kỹ sư điện - điện tử	Định giá xây dựng	III	15	Công ty TNHH TVTK Xây dựng Điện Hợp tác An Giang	Định giá xây dựng	III	
14	ANG-00050185	NGUYỄN TRUNG HIẾU	07/8/1982	Kỹ sư xây dựng cầu - đường	Định giá xây dựng	III	18	Ban Quản lý bảo trì đường bộ - Sở Xây dựng tỉnh An Giang	Định giá xây dựng	III	



STT	Số Chứng chỉ hành nghề	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Lĩnh vực đăng ký	Hạng đăng ký	Năm kinh nghiệm	Đơn vị công tác	Nội dung xét cấp		
									Lĩnh vực được cấp	Hạng được cấp	Không đạt hoặc hạ hạng đăng ký
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
15	ANG-00038916	NGUYỄN THỊ THANH TUYỀN	30/3/1986	Kỹ sư kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III	10	Ban QLDA ĐTXD Khu vực huyện Chợ Mới	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III	
16	ANG-00094234	LÊ THANH TUẤN	29/8/1984	Kỹ sư kỹ thuật xây dựng	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III	10	Ban QLDA ĐTXD Khu vực huyện Chợ Mới	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III	
17	ANG-00043868	LÊ XUÂN THAI	05/10/1980	Kỹ sư thủy công đồng bằng	Định giá xây dựng công trình	III	20	Ban QLDA ĐTXD Khu vực thị xã Tịnh Biên	Định giá xây dựng công trình	III	
18	ANG-00168782	NGUYỄN QUỐC TRUNG	14/3/1997	Kỹ sư ngành quản lý đô thị và công trình	Định giá xây dựng	III	4	Ban QLDA ĐTXD Khu vực thị xã Tịnh Biên	Định giá xây dựng	III	
19	ANG-00076048	ĐẶNG VĂN NHÂM	01/5/1972	Kỹ sư kinh tế xây dựng	Định giá xây dựng	III	19	Ban QLDA ĐTXD Khu vực thị xã Tịnh Biên	Định giá xây dựng	III	
20	ANG-00150741	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG DUNG	30/9/1977	Kỹ sư xây dựng cầu - đường bộ	Định giá xây dựng	III	18	Ban QLDA ĐTXD Khu vực thành phố Long Xuyên	Định giá xây dựng	III	
21	ANG-00169593	NGUYỄN DỨC HUY	04/01/1996	Kỹ sư kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	Định giá xây dựng	III	5	Ban QLDA ĐTXD Khu vực thị xã Tịnh Biên	Định giá xây dựng	III	
22		NGUYỄN ĐĂNG KHOA	11/10/1999	Kỹ sư thực hành công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình	III	3	Ban QLDA ĐTXD Khu vực thị xã Tịnh Biên	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình	III	
23		NGUYỄN THUY THUY VI	05/02/2000	Kỹ sư kỹ thuật xây dựng công trình thủy	Thiết kế xây dựng công trình (Công trình thủy lợi)	III	2	Công ty CP Tư vấn và Đầu tư Phát triển An Giang	Thiết kế xây dựng công trình (Công trình thủy lợi, đê điều)	III	
24	ANG-00044601	HUYỀN NGỌC THỊ	02/9/1986	Kỹ sư xây dựng DĐ&CN	Quản lý dự án	II	15	Công ty TNHH TM DV Xây dựng Ngọc Khánh	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II	
25	ANG-00016163	LÊ BẢO TOÀN	20/8/1989	Kỹ sư kỹ thuật điện	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình	III	12	Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng Sơn Thịnh Phúc	Định giá xây dựng công trình	III	
26		ĐỒNG NHẬT KHOA	25/10/1995	Kỹ sư công nghệ kỹ thuật VLXD	Định giá xây dựng	II	6	Trung tâm Tư vấn và Kiểm định xây dựng An Giang	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình	II	
27		TRẦN VĂN THÀNH	23/5/1981	Kỹ sư kỹ thuật công trình	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III	18	Ban QLDA tỉnh An Giang	Định giá xây dựng	III	
28		NGUYỄN CÔNG DU	13/9/1985	Kỹ sư công nghệ kỹ thuật xây dựng công trình	Giám sát công tác xây dựng công trình	III	13	Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế ĐTXD Kiến Long	Giám sát công tác xây dựng công trình	III	
29		VÕ THỦ CHUÔNG	26/3/1996	Kỹ sư kỹ thuật công trình xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình	III	6	Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế ĐTXD Kiến Long	Giám sát công tác xây dựng công trình	III	
30	ANG-00007087	QUÁCH HỒNG SON	02/9/1974	Kỹ sư xây dựng	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III	15	Công ty TNHH MTV Tư vấn Xây dựng Nam Sơn Hà	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III	
31		HUYỀN THỊ KIM QUYÊN	15/9/1997	Kỹ sư kỹ thuật công trình xây dựng	Định giá xây dựng	III	5	Công ty TNHH Đồng Vinh Hưng	Định giá xây dựng	III	
32	ANG-00088058	LÊ VĂN KHANG	10/12/1987	Kỹ sư kỹ thuật công trình xây dựng	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III	7	Công ty TNHH TVTK Xây dựng Đại Phú Quý	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III	
33	ANG-00043869	ĐÀO VĂN ĐÀO	20/11/1981	Kỹ sư thủy công đồng bằng	Định giá xây dựng công trình	III	20	Ban QLDA ĐTXD Khu vực thị xã Tịnh Biên	Định giá xây dựng công trình	III	

STT	Số Chứng chỉ hành nghề	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Lĩnh vực đang ký	Hạng đăng ký	Năm kinh nghiệm	Đơn vị công tác	Nội dung xét cấp		
									Lĩnh vực được cấp	Hạng được cấp	Không đạt hoặc hạ hạng đăng ký
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
34	ANG-00094931	PHẠM MINH KHUÔNG	08/12/1989	Kỹ sư xây dựng DD-CN	Thiết kế xây dựng công trình Cấp nước	III	20	Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng Sơn Thịnh Phúc	Khảo sát địa hình	III	Đổi với lĩnh vực này Sơ Xây dựng đánh giá không đạt hạng III do không phù hợp chuyên ngành đào tạo theo quy định tại Phụ lục VI ND157
35	ANG-00193071	NGUYỄN VĂN QUÍ	25/02/2000	Cao đẳng công nghệ kỹ thuật xây dựng	Định giá xây dựng	III	3	Công ty TNHH Thương mại và Xây dựng Kiến Gia Phát	Định giá xây dựng	III	
36	ANG-00075696	NGUYỄN BẢO PHONG	26/5/1980	Kỹ sư xây dựng	Định giá xây dựng Giám sát công tác xây dựng công trình Quan lý dự án đầu tư xây dựng	III III III	13	Ban QLDA ĐTXD khu vực thành phố Châu Đức	Định giá xây dựng Giám sát công tác xây dựng công trình Quan lý dự án đầu tư xây dựng	III III III	
37	ANG-00012892	NGUYỄN MINH LUYẾN	28/02/1989	Kỹ sư kỹ thuật công trình xây dựng	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình	III	7	Công ty TNHH Xây dựng Đồng Hiệp Hưng			Đổi với lĩnh vực này Sơ Xây dựng đánh giá không đạt hạng III do không phù hợp chuyên ngành đào tạo theo quy định tại Phụ lục VI ND157
38	ANG-00024563	LÊ CHÍ THIÊN	02/08/1987	Kỹ sư Kỹ thuật xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình	III	14	Ban QLDA Nâng cấp đô thị thành phố Long Xuyên	Giám sát công tác xây dựng công trình	III	
39	ANG-00033424	TRẦN THIÊN MINH	18/12/1983	Kỹ sư Xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình DD, HTKT	III	11	Ban QLDA ĐTXD Khu vực thành phố Long Xuyên	Giám sát công tác xây dựng công trình	III	
40	ANG-00147838	PHÙNG HÀ THANH TÂN	23/7/1994	Kỹ sư công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng, Cao đẳng kỹ thuật xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình	III	8	Công ty TNHH TV TK ĐTXD Kiến Long	Giám sát công tác xây dựng công trình	III	
41	BAL-00082748	TRƯƠNG VĂN VĂN LẬU	09/10/1987	Kỹ sư công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng DD&CN	Giám sát công trình DD-CN, HTKT	II	15	Công ty Cổ phần Giải pháp Môi trường ARES	Giám sát công tác xây dựng công trình	II	
42		NGUYỄN HOÀNG KHÁNH	12/8/1994	Kỹ sư công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình	III	3	Công ty TNHH TV TK ĐTXD Kiến Long	Giám sát công tác xây dựng công trình	III	

PHỤ LỤC 2 DANH SÁCH CÁ NHÂN KHÔNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN SẮT HẠCH CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ (ĐỢT 4)

(Kèm theo Công văn số: 1456 /SXĐ-KT&QLĐTXD ngày 06 tháng 06 năm 2025

STT	Số Chứng chỉ hành nghề	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Lĩnh vực đăng ký	Hạng đăng ký	Năm kinh nghiệm	Đơn vị công tác	Mức độ đạt yêu cầu		
									Lĩnh vực được cấp	Hạng đăng ký	Đã đạt hoặc hạ hạng đăng ký
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
1	ANG-00101536	NGUYỄN THANH TÙNG	08/01/1968	Kỹ sư xây dựng cầu - đường bộ	Giám sát công tác xây dựng công trình Giao thông (cầu, đường bộ)	III	15	Công ty Cổ phần Quản lý bao trì ĐTND số 13			Đã với lĩnh vực này Số Xây dựng đánh giá không đạt hạng III do nội dung kê khai không đủ điều kiện xét cấp.
2	HCM-00090656	DƯƠNG PHÚ LỘC	26/6/1980	Kỹ sư kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	Giám sát công tác xây dựng công trình Giao thông (cầu, đường bộ)	III	5	Công ty Cổ phần Quản lý bao trì ĐTND số 13			Đã với lĩnh vực này Số Xây dựng đánh giá không đạt hạng III do nội dung kê khai không đủ điều kiện xét cấp.
3		TRẦN THANH TRUNG	19/02/2000	Kỹ sư kỹ thuật cấp thoát nước	Thiết kế cơ - điện công trình (Hệ thống cấp-thoát nước công trình)	III	2	Công ty CP Tư vấn và Đầu tư Phát triển An Giang			Đã với lĩnh vực này Số Xây dựng đánh giá không đạt hạng III do cá nhân không đúng chuyên ngành đào tạo theo quy định tại Phụ lục VI ND157
4	ANG-00012921	NGUYỄN NHƯ T KHANH	12/1/1981	Kỹ sư xây dựng công trình	Thiết kế xây dựng công trình HTKT	III	20	Công ty TNHH TVXD VinHouse			Đã với lĩnh vực này Số Xây dựng đánh giá không đạt hạng III do cá nhân không đúng chuyên ngành đào tạo theo quy định tại Phụ lục VI ND175

